

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 17/2023/HS-ST

Ngày: 22-02-2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Yến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tất Ái.

Bà Lê Thị Thu Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Như Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Bạch - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Dương Quốc Gi, sinh năm 1989, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: 288 ấp T, xã S, huyện Ch, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Ngọc M và bà Nguyễn Thị L; bị cáo có vợ, con nhỏ nhất sinh năm 2015; tiền sự: không có; tiền án: 02 lần:

Ngày 03/4/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự) theo Bản án số 26/2019/HS-ST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 20/11/2019 (Bản án số 101/2020/HSST).

Ngày 10/12/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự) theo Bản án số 101/2020/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 26/11/2021.

Bị bắt, tạm giữ: ngày 30/6/2022; Tạm giam: ngày 06/7/2022 đến nay. Bị cáo “Có mặt”.

2. Hoàng Đức S, sinh năm 1966, tại Tiền Giang.

Nơi cư trú: 113/1 đường L, phường S, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Nghề nghiệp: Chạy xe mô tô khách; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đức T và bà Đỗ Thị L1; bị cáo có vợ, có 01 con sinh năm 1996; tiền sự: không có; tiền án: không có. Bị cáo “Có mặt”.

* Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1937 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 49 đường Tr, ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 02 giờ ngày 30/6/2022 Dương Quốc Gi đi xe ô tô đến nhà Hoàng Đức S nhờ chở đến khu vực Ch, phường T1, thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang để tìm bạn tên H mượn tiền thì Hoàng Đức S đồng ý và đưa xe mô tô hiệu ATILA biển số 63X6-0467 của Hoàng Đức S Sơn cho Dương Quốc Gi chở. Nhưng không gặp được bạn nên về nhà của Dương Quốc Gi. Khi đi ngang nhà số 49 đường Tr, ấp M, xã M, thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì Dương Quốc Gi nhìn thấy trong sân nhà của ông Nguyễn Văn C có cây cảnh (mai vàng) nên nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền. Theo Dương Quốc Gi, lúc này nói với Hoàng Đức S “Qua coi cây mai, bán cây mai lấy tiền trả nợ” thì Hoàng Đức S nói “Ai biết mày”. Tuy nhiên Hoàng Đức S khai là không nghe rõ mà chỉ nghe Dương Quốc Gi nói “Đứng đợi qua lấy đồ” nên đứng chờ. Dương Quốc Gi đi bộ qua bên lộ, leo rào vào trong sân nhà của ông Cương, lấy 01 cái bay dùng trong xây dựng để gần đó đào gốc cây mai trong chậu bê tông. Sau đó Dương Quốc Gi leo rào ra bên ngoài, đi bộ đến gặp Hoàng Đức S nói “Đến phụ đỡ cây mai” thì Hoàng Đức S đồng ý. Do đó Dương Quốc Gi và Hoàng Đức S quay xe lại nhà của ông Cương, tại đây Hoàng Đức S đứng đợi bên ngoài, Dương Quốc Gi leo rào vào trong sân dùng hai tay nhổ cây mai ra khỏi chậu. Khi Hoàng Đức S nhìn thấy Dương Quốc Gi leo rào vô thì biết Dương Quốc Gi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là cây mai nhưng vẫn đỡ lấy cây mai để xuống đất do Dương Quốc Gi chuyển từ trong rào ra bên ngoài. Sau đó Dương Quốc Gi điều khiển xe mô tô biển số 63X6-0467 chở Hoàng Đức S ngồi sau ôm cây mai. Khi cả hai chạy đến đoạn đường Lê Thị Hồng Gấm, phường 6, thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang thì bị phát hiện, Dương Quốc Gi bị bắt cùng tài sản chiếm đoạt, giữ xe mô tô biển số 63X6-0467.

Vật chứng thu giữ theo biên bản tạm giữ đồ vật ngày 30/6/2022 gồm: 01 (một) cây mai vàng có chiều cao 1,25 mét, tàng rộng nhất 94cm, bề hoành gốc 43cm; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen biển số 63X6-0467 và 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô biển số 63X6-0467 tên Nguyễn Thị Kim L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản Số: 23/KL-HĐĐGTS ngày 01/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 01 (một) cây cảnh (mai vàng) có chiều cao 1,25m, tàng rộng nhất 94cm, bề hoành gốc 43cm trị giá 6.000.000 đồng.

Bản cáo trạng số 86/CT-VKSMT ngày 25-10-2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Dương Quốc Gi về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự vì bị cáo đã tái phạm nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; bị cáo Hoàng Đức S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và luận tội: Các bị cáo thừa nhận có hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên của bị hại, tài sản chiếm đoạt có giá trị là 6.000.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh trên và điều khoản truy tố. Quá trình điều tra các bị cáo thật thà khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Quốc Gi, Hoàng Đức S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Dương Quốc Gi 02 đến 03 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, 38 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Đức S 06 đến 09 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu xe mô tô Attila màu đen biển số 63X6-0467 sung vào ngân sách nhà nước do bị cáo làm phương tiện dùng vào việc phạm tội. Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã trả cho chủ sở hữu và bị hại không có yêu cầu gì, không đặt ra xem xét.

Bị cáo Dương Quốc Gi và Hoàng Đức S nhất trí với ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” về hình phạt, xử lý vật chứng. Các bị cáo nhận thức hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại là vi pháp pháp luật, khai báo trung thực, hứa sửa sai, không phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét xử mức hình phạt thấp để sớm về tích cực lao động, nuôi con.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn C vắng mặt. Nhưng theo tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ bị hại trình bày: khoảng 03 giờ sáng ngày 30/6/2022 ông phát hiện cây mai trồng trong chậu khoảng 30 năm để trong sân trước nhà 49 Trần Nguyên Hãn, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang bị nhổ lấy đi mất do leo rào vào vì nhà ông có hàng rào kiên cố và cổng khoá. Ông đã nhận lại tài sản bị mất nên không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, sự thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 02 giờ 20 ngày 30/6/2022 tại nhà của ông Nguyễn Văn C số 49 Trần Nguyên Hãn, ấp Mỹ An, xã Mỹ Phong thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Dương Quốc Gi và Hoàng Đức S thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản 01 (một) cây cảnh (mai vàng) của ông Cương với giá trị tài sản các bị cáo chiếm đoạt là 6.000.000 đồng. Do đó, các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt của bị cáo Hoàng Đức S được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Dương Quốc Gi đã tái phạm theo Bản án số 101/2020/HSST, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên được coi là tái phạm nguy hiểm nên tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại; làm ảnh hưởng đến trật tự, an ninh ở địa phương. Khi thực hiện tội phạm các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện nhằm thỏa mãn lợi ích cá nhân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ do hành vi của bị cáo gây ra nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4] Các bị cáo thực hiện hành vi chiếm tài sản của bị hại, không có sự bàn bạc, thỏa thuận, phân công nhiệm vụ với nhau. Bị cáo Giàu là người rủ rê, trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo Sơn là đồng phạm giúp sức theo khoản 1,3 Điều 17 của Bộ luật hình sự. Bởi chứng kiến và biết bị cáo Dương Quốc Gi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại nhưng bị cáo Hoàng Đức S không ngăn cản, cùng bị cáo Dương Quốc Gi thực hiện tội phạm.

[5] Về nhân thân, bị cáo Dương Quốc Gi đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này được coi là tái phạm nguy hiểm. Chứng tỏ bị cáo không có ý thức tự giác tuân thủ, chấp hành pháp luật. Bị cáo Hoàng Đức S không có tiền, tiền sự; nhưng vào năm 1993 bị cáo đã bị kết án về tội này nên lần phạm tội này không được xem là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

có thái độ thành khẩn khai báo. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Cây cảnh (mai vàng) trả cho ông Cương vào ngày 06/7/2022 là có căn cứ. Đối với xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen biển số 63X6-0467 của Nguyễn Thị Kim L. Tuy nhiên bà Liên khai đã bán, giao xe cho người mua nên không có quyền lợi, nghĩa vụ về tài sản này là phù hợp với lời khai của bị cáo Hoàng Đức S khai là người mua nhưng chưa làm thủ tục đăng ký đối với xe mô tô 63X6-0467 nên xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo. Nhưng bị cáo dùng xe mô tô 63X6-0467 làm phương tiện để bị cáo Dương Quốc Gi chở bị cáo thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại nên xe mô tô 63X6-0467 trực tiếp liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình hình; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[7] Về bồi thường dân sự: Ông Nguyễn Văn C nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nói trên, không ai có yêu cầu gì, không đặt ra xem xét.

[8] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho phân tích tính chất mức độ phạm tội; đặc điểm nhân thân, tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo Dương Quốc Gi 02 đến 03 năm tù; bị cáo Hoàng Đức S 06 đến 09 tháng tù.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên là có cơ sở, phù hợp qui định của pháp luật và nhận định trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Quốc Gi, Hoàng Đức S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 3 Điều 17, 58 của Bộ Luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Dương Quốc Gi 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt, tạm giữ là ngày 30-6-2022.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, khoản 1, 3 Điều 17, Điều 58 của Bộ Luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hoàng Đức S 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự;

01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Attila màu đen biển số 63X6-0467, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 63X6-0467 tên Nguyễn Thị Kim L tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo Dương Quốc Gi, Hoàng Đức S phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Thời hạn kháng cáo đối với bản án sơ thẩm là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Chi cục THADS TP.Mỹ Tho, Tiền Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Yên

Nguyễn Tất Ái

Nguyễn Hoàng Yên

